

Số: 791 /BC-STP

Hung Yên, ngày 20 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác tư pháp năm 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 411/BPC-TTĐN ngày 18/6/2024 của Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh về việc báo cáo phục vụ thẩm tra tại Kỳ họp HĐND tỉnh, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 18/01/2024 của Bộ Tư pháp về ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Chương trình hành động số 17/CTr-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2024 của tỉnh Hưng Yên, Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 29/12/2023 về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024.

Trên cơ sở Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 và Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tư pháp, công tác pháp chế năm 2024; đồng thời chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng Kế hoạch công tác tư pháp năm 2024 của đơn vị mình; tham mưu UBND tỉnh, trực tiếp ban hành nhiều văn bản triển khai đồng bộ các lĩnh vực công tác tư pháp ở địa phương, chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác pháp chế sở, ngành và công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhiệm vụ chuyên môn của Ngành.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

a) Về xây dựng pháp luật, thẩm định, góp ý VBQPPL

- Để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng ban hành VBQPPL tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, ngay từ đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến công tác cải cách thể chế, xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL ở địa phương, như: Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL trên địa bàn tỉnh và nhiều văn bản về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật...

- Về việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết: Sở Tư pháp đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 về việc ban hành Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ sáu và Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 29/05/2024 về việc ban hành Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm.

Kết quả: Sở Tư pháp đã tiến hành tham gia, góp ý đối với 93 dự thảo văn bản, trong đó: có 26 dự thảo văn bản của Trung ương (*Luật, Nghị định, Thông tư*) và 67 dự thảo văn bản của địa phương (*13 dự thảo Nghị quyết và 38 dự thảo Quyết định và 16 các văn bản khác như Chương trình, kế hoạch, báo cáo...*).. Tiến hành thẩm định đúng tiến độ, có chất lượng đối với 27 dự thảo VBQPPL (*05 dự thảo Nghị quyết, 22 dự thảo Quyết định*). Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành 15 VBQPPL (*01 Nghị quyết, 14 Quyết định*). 10 huyện, thị xã, thành phố ban hành 04 VBQPPL (*04 Quyết định*); UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh ban hành 26 VBQPPL (*26 Quyết định*). Việc xây dựng, ban hành VBQPPL của HĐND và UBND các cấp về cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục ban hành VBQPPL. Các chủ trương chính sách của tỉnh đã được thể chế hóa, bằng Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật một cách kịp thời, đồng bộ với văn bản của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

b) Về kiểm tra VBQPPL

Công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL được thực hiện thường xuyên, có nề nếp. 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tiến hành tự kiểm tra và lập phiếu kiểm tra đối với 14/14 Quyết định của UBND tỉnh ban hành; chưa tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản do HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành. 10 huyện, thị xã, thành phố đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 26 văn bản do UBND cấp xã ban hành. Qua công tác kiểm tra, đa số nội dung của các văn

bản phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương, phù hợp với quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Về công tác rà soát, hệ thống hoá VBQPPL

Thực hiện Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 về việc công bố Danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên 2023; Quyết định số 438/QĐ-CTUBND ngày 23/02/2024 về công bố kết quả hệ thống hóa VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên kỳ 2019-2023. Theo Quyết định số 438/QĐ-CTUBND, VBQPPL còn hiệu lực là 685 văn bản; VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ là 181 văn bản; VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần là 40 văn bản; VBQPPL cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới là 12 văn bản.

6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã thực hiện rà soát thường xuyên đối với 841 VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh, đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với 16 VBQPPL. Thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Sở Tư pháp đã tiến hành cập nhật 15 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành (*01 Nghị quyết và 15 Quyết định*) lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, đảm bảo cập nhật đạt 100% văn bản đã ban hành.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

a) Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL năm 2024

Sở Tư pháp đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đúng nội dung, tiến độ, có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL. Nội dung và hình thức PBGDPL phù hợp, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, đặc biệt chú trọng đến các đối tượng đặc thù theo quy định Luật PBGDPL. Ngay từ đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2024 triển khai công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Kết quả triển khai các hoạt động PBGDPL

Để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các Luật, Pháp lệnh mới ban hành, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Luật PBGDPL và các Chương trình, Đề án về PBGDPL bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, không trùng lặp và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, Sở Tư pháp đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2024 phổ biến, tuyên truyền các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 6 và kỳ họp bất thường lần thứ 5 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch số 03/KH-HĐPH ngày 07/3/2024 về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2024; Kế hoạch số 04/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước Chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 05/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 06/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 07/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 08/KH-HĐPH ngày 15/3/2024 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 01/HĐPH-TT ngày 05/02/2024 đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Công văn số 02/HĐPH-TT ngày 04/3/2024 về việc tăng cường phổ biến Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; Công văn số 05/HĐPH-TT ngày 06/5/2024 về việc phổ biến, tuyên truyền Luật Đất đai năm 2024...

Để thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Công văn số 1875/UBND-NC ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Thông cáo báo chí VBQPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng VBQPPP, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 Thông cáo báo chí (07 VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành về các chính sách mới trên các lĩnh vực được áp dụng trên địa bàn tỉnh). Thông qua hoạt động này giúp người dân dễ dàng tiếp cận, nắm bắt những thông tin pháp luật, chính sách mới được ban hành. Bên cạnh việc ban hành các văn bản đơn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, Sở Tư pháp đã tích cực triển khai các nội dung của Chương trình, Đề án với các hình thức như: Biên soạn 60 tờ gấp tuyên truyền các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; 01 Đề cương tuyên truyền các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6 và kỳ họp bất thường lần thứ 5 Quốc hội khoá XV; biên soạn và phát hành 01 số Bản tin Tư pháp Hưng Yên - PBGDPL...

Nhằm đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền, PBGDPL năm 2024 và những năm tiếp theo, căn cứ tiêu chuẩn công nhận Báo cáo viên pháp luật đã được quy định tại Luật Phổ biến giáo dục pháp luật và Thông tư số 10/2016/TT-BTP, Sở Tư pháp tiến hành rà soát, trên cơ sở đó tham mưu UBND tỉnh củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (Công văn số 544/STP-PB&TDTHPL ngày 09/5/2024 về việc rà soát, kiện toàn Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh). Tại cấp huyện, Sở Tư pháp hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, PBGDPL tại địa phương mình. Hiện tại, số lượng Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh là 78 người, báo cáo viên pháp luật cấp huyện là 172 người, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã là 1.424 người.

Kết quả: 6 tháng đầu năm 2024, các sở, ngành và 10 huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến được 1.100 cuộc cho 134.145 lượt người, cấp phát miễn phí 1.025.690 tài liệu PBGDPL; tổ chức 11 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 12.203 người dự thi...

c) Kết quả triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng hòa giải viên và tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở, Sở Tư pháp đã hướng dẫn các địa phương thường xuyên thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở. Theo báo cáo của 10/10 huyện, thị xã, thành phố, tổng số tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh hiện nay là 851 tổ với 5.996 hòa giải viên bảo đảm mỗi thôn, tổ dân phố có ít nhất 01 tổ hòa giải, mỗi tổ hòa giải đều có từ 03 hòa giải viên trở lên và đúng thành phần theo quy định. Thành viên tổ hòa giải đều là những người có uy tín, có kinh nghiệm thực tế, tâm huyết với công việc. Việc bầu, công nhận hòa giải viên, tổ trưởng tổ hòa giải đảm bảo đúng quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan. Việc thường xuyên kiện toàn các tổ hòa giải, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ cho các hòa giải viên đã góp phần nắm bắt, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn phát sinh trong quần chúng nhân dân, góp phần phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giữ gìn tình làng nghĩa xóm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Kết quả: 6 tháng đầu năm 2024, các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 391 vụ việc, tiến hành hòa giải thành 354 vụ việc, đạt tỷ lệ khoảng **91%**; số vụ việc chưa giải quyết xong, chuyển kỳ sau là 12 vụ việc.

d) Kết quả thực hiện quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Sở Tư pháp tiếp tục hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã triển khai có hiệu quả các quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*Công văn số 392/STP-PB&TDTHPL ngày 09/4/2024 của Sở Tư pháp về việc cập nhật thông tin về PBGDPL và phối hợp khảo sát thực trạng đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*). Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật 10/10 huyện, thị xã, thành phố thường xuyên được kiện toàn khi có thay đổi (*thành phố Hưng Yên, huyện Yên Mỹ, huyện Khoái Châu, huyện Văn Lâm, huyện Tiên Lữ*). Các xã, phường, thị trấn đẩy mạnh triển khai thực hiện đảm bảo các tiêu chí, chỉ tiêu theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Kết quả: Năm 2023 toàn tỉnh có 156/161 xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; 05 xã chưa được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Để đánh giá những kết quả đã đạt được, những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP, Sở Tư pháp đã tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL đã ban

hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương sơ kết, đánh giá kết quả 02 năm triển khai thực hiện bằng hình thức phù hợp; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định (*Báo cáo số 484/BC-STP ngày 26/4/2024 của Sở Tư pháp*).

e) Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai, thực hiện xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh, qua đó đáp ứng yêu cầu tiếp cận thông tin của công dân, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong tình hình mới; đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

a) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trong đó, xác định các lĩnh vực trọng tâm theo dõi bao gồm: (1) *An toàn thực phẩm*; (2) *Quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử*; (3) *Xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm*; (4) *Thực hiện chính sách pháp luật về quản lý thị trường bất động sản*; (5) *Thực hiện chính sách về phát triển nhà ở xã hội*.

- Trên cơ sở Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý được giao, như Công văn số 410/STP-PB&TDTHPL ngày 11/4/2024 về việc triển khai, thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; Công văn số 503/STP-PB&TDTHPL ngày 03/5/2024 của Sở Tư pháp về việc rà soát, lập danh mục nội dung giao HĐND và UBND tỉnh, cấp huyện quy định chi tiết một số lĩnh vực pháp luật...; tổ chức nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch điều tra, khảo sát; các phương án và Mẫu phiếu điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2024.

- Thực hiện Công văn số 1154/VPCP-PL ngày 22/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023; Công văn số 1287/UBND-NC ngày 15/5/2024 về triển khai thực hiện Công văn số 2395/BTP-

QLXLVPHC&TDTHPL ngày 13/5/2024 của Bộ Tư pháp về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*Tờ trình số 671/STP-PB&TDTHPL ngày 31/5/2024 của Sở Tư pháp*).

b) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (*sửa đổi, bổ sung năm 2020*), Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/01/2024 về triển khai công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính luôn được chú trọng thực hiện. Thực hiện Quyết định số 1333/QĐ-CTUBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra theo kế hoạch, qua đó đã ban hành Kết luận kiểm tra số 174/KL-ĐKTr ngày 07/02/2024 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kết luận kiểm tra số 238/KL-STP ngày 29/02/2024 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải Quan tại Chi cục Hải Quan Hưng Yên. Trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh (theo Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND tỉnh), chú trọng việc tham gia ý kiến đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Tình hình thực hiện nhiệm vụ về nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1)

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 và Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, để thực hiện nhiệm vụ về nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện về việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số, duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật năm 2024 (*Công văn số 480/STP-PB&TDTHPL ngày 25/4/2024 của Sở Tư pháp; Công văn số 579/STP-PB&TDTHPL ngày 15/5/2024 của Sở Tư pháp...*); đồng thời, xây

dựng Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024 về thực hiện nhiệm vụ về nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước

a) Về công tác hộ tịch

- Thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Thông tư 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg, trong đó tập trung đẩy mạnh và hoàn thành việc số hóa sổ hộ tịch; theo dõi thường xuyên, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến; đồng thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp những vướng mắc, khó khăn của cơ quan đăng ký hộ tịch các cấp, góp phần đưa công tác hộ tịch của tỉnh tiếp tục đi vào nề nếp.

- Thực hiện Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Đề án **“Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc”** và Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn số hóa sổ hộ tịch; Quyết định số 818/QĐ-BTP ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua cao điểm **“Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Kế hoạch số hóa dữ liệu hộ tịch”**, Sở Tư pháp đã hoàn thành việc số hóa sổ hộ tịch của 10/10 huyện, thị xã, thành phố và 161 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Kết quả cụ thể: 1.473.835 dữ liệu hộ tịch được số hóa với các trường thông tin theo quy định; trong đó 847.486 dữ liệu khai sinh, 323.695 dữ liệu kết hôn, 177.848 dữ liệu khai tử, 123.928 dữ liệu xác nhận tình trạng hôn nhân và 878 dữ liệu xác nhận cha, mẹ, con. Toàn bộ dữ liệu hộ tịch sau khi số hóa đã được chuyển vào Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp (*Phần mềm 158*) để thực hiện tra cứu, khai thác. Đồng thời, Sở Tư pháp gửi văn bản đề nghị Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, chuyển cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Hưng Yên sang C06 - Bộ Công an để tiến hành cập nhật, đồng bộ và thực hiện việc khai thác, kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tinh thần của Đề án 06.

- Thực hiện Công văn số 561/UBND-NC ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh; Công văn số 987/BTP-HTQTCT ngày 29/02/2024 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực thi phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 287/STP-HCTP ngày 14/3/2024 về việc triển khai thực thi phương án

phân cấp giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg trong lĩnh vực giải quyết hộ tịch cấp huyện.

- Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-BTP ngày 27/5/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017- 2024; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 06/6/2024 về tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 -2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-BTP ngày 11/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, đảm bảo theo quy định (*Tờ trình số 764/TTr-STP ngày 17/6/2024*).

b) Về công tác quốc tịch

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch, Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc giai đoạn 2020-2030, trong đó trọng tâm là nhiệm vụ giải quyết giấy tờ quốc tịch, hộ tịch cho người không quốc tịch, người chưa xác định được quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh về nhân thân, người di cư tự do đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam. 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quốc tịch, như: hướng dẫn ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam, xác định quốc tịch, tra cứu quốc tịch Việt Nam, ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam...

Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-BTP ngày 11/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, đảm bảo theo quy định (*Tờ trình số 762/TTr-STP ngày 17/6/2024*).

c) Về công tác chứng thực

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi

hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản về hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực, như: hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực; triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; hướng dẫn xử lý bản sao chứng thực điện tử từ bản chính đã bị thu hồi, huỷ bỏ; xử lý bản sao chứng thực điện tử từ bản chính không đúng quy định pháp luật; hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực chữ ký người dịch; hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực chữ ký trên giấy uỷ quyền và yêu cầu xác nhận mối quan hệ gia đình...

Kết quả: 6 tháng đầu năm 2024, 10 Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố đã chứng thực 10.521 bản sao; 57 chữ ký trong giấy tờ, văn bản; 129 chữ ký người dịch. 161 xã, phường, thị trấn đã chứng thực 261.048 bản sao; 14.619 chữ ký trong giấy tờ, văn bản và 3.700 hợp đồng giao dịch.

d) Về nuôi con nuôi

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường giải quyết nuôi con nuôi trong tình hình mới, như: văn bản đề nghị tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi; phối hợp rà soát, đánh giá, lập danh sách, hồ sơ trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế; xác định thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định tại Điều 9 Luật Nuôi con nuôi và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ. Chỉ đạo Phòng Hành chính tư pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động tư vấn về trình tự, thủ tục cho người dân có nhu cầu xin nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài, nội dung chủ yếu liên quan đến thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài thông qua thủ tục giới thiệu trẻ; giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp nhận con riêng, cháu ruột làm con nuôi...

Kết quả: 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp tiếp nhận 01 trường hợp nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài do Bộ Tư pháp chuyển về, tiến hành nghiên cứu hồ sơ để thực hiện các thủ tục theo quy định; thực hiện xong việc kiểm tra công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước của năm 2023 đối với 35 trường hợp do UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện. 10 huyện, thị xã, thành phố đã thụ lý và giải quyết việc nuôi con nuôi đối với 11 trường hợp nuôi con nuôi trong nước.

e) Về công tác lý lịch tư pháp

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường hoạt động cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Công văn số 1249/UBND-NC ngày 19/5/2023 về việc phối hợp tăng cường hiệu quả công tác lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp tổ chức nghiên cứu, biên soạn 30 loại tờ gấp pháp luật và cuốn tài liệu Hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Đề án

06 thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp; ban hành nhiều văn bản đề nghị phối hợp cung cấp thông tin về án tích để hoàn thiện hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp của công dân.

Kết quả: 6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã cấp 6.588 Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của đương sự, trong đó, Phiếu lý lịch tư pháp số 1 là 2.678 Phiếu, Phiếu lý lịch tư pháp số 2 là 3.910 Phiếu; cấp cho công dân Việt Nam là 6.284 Phiếu, người nước ngoài là 303 Phiếu, cơ quan, tổ chức là 01 Phiếu. Tiếp nhận 3.579 thông tin lý lịch tư pháp từ các cơ quan có liên quan; tiến hành phân loại, sắp xếp và lập được 3.014 thông tin Lý lịch tư pháp vào dữ liệu lý lịch tư pháp, chuyển Sở Tư pháp tỉnh ngoài 565 thông tin. Việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết đảm bảo thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định.

f) Về công tác bồi thường nhà nước

Tiếp tục triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 18/01/2024 về triển khai thực hiện công tác bồi thường Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ, rà soát danh sách công chức được phân công phụ trách công tác bồi thường nhà nước; biên soạn 25 loại tờ gấp pháp luật tuyên truyền Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức hội nghị tập huấn công tác bồi thường nhà nước năm 2024.

5. Quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Lĩnh vực luật sư

Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý và hoạt động hành nghề luật sư của các luật sư là thành viên; tích cực, phối hợp chặt chẽ với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo tổ chức Đại hội của Đoàn Luật sư tỉnh; kết nạp Đảng đối với 02 quần chúng ưu tú là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (*trong đó có 01 luật sư là Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh*); chuyển sinh hoạt Đảng đối với 02 đảng viên là luật sư đến sinh hoạt tại Chi bộ Thanh tra để kiện toàn, tiến tới thành lập chi bộ Đảng của Đoàn Luật sư vào năm 2025.

6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 01 Chi nhánh Công ty Luật; thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của 01 Chi nhánh Văn phòng luật sư 01; thông báo tạm ngừng hoạt động đối với Chi nhánh Công ty Luật; thu hồi 03 Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh Văn phòng Luật sư; đề nghị Bộ Tư

pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 01 cá nhân. Các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh đã thực hiện xong 71 vụ việc trong đó, tham gia tố tụng 12 vụ việc, tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác 36 vụ việc, trợ giúp pháp lý 23 vụ việc; doanh thu đạt 227.500.000 đồng.

b) Lĩnh vực công chứng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; Thông tư 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; trực tiếp ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công chứng và pháp luật có liên quan, hướng dẫn nghiệp vụ hành nghề của công chứng viên và của tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã đăng ký tập sự đối với 03 người; thay đổi nội dung đăng ký hoạt động 01 trường hợp (*gồm cấp lại, cấp đổi, ghi nhận thay đổi*). Tính đến ngày 31/5/2024, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên có 17 tổ chức hành nghề công chứng với 36 công chứng viên. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh đã công chứng 34.839 việc; chứng thực 51.863 bản sao; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 5.520 việc; thu phí 23.258.107.000 đồng.

c) Lĩnh vực giám định tư pháp

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; thường xuyên rà soát, cập nhật, hoàn thiện danh sách đội ngũ người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp hiện có thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương theo quy định của Luật và Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp bảo đảm chất lượng, hiệu quả hoạt động giám định.

Kết quả: 02 tổ chức giám định (Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và Trung tâm pháp y và giám định đa khoa) đã thực hiện được 777 vụ việc, trong đó, giám định kỹ thuật hình sự 577 vụ việc; giám định pháp y 200 vụ việc.

d) Lĩnh vực đấu giá tài sản

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quán triệt triển khai nghiêm túc các quy định của pháp luật về đấu giá, việc công khai lựa chọn tổ chức đấu giá theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ

chức đấu giá tài sản, các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản, đảm bảo triển khai nghiêm túc việc đăng tải các thông tin trên Cổng Thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong hoạt động hành nghề đấu giá tài sản. Tiếp tục hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho các tổ chức, các cơ quan, đơn vị trong quá trình sử dụng Cổng Thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Phần mềm quản lý đấu giá; giải quyết nhanh chóng, kịp thời đúng quy định các thủ tục hành chính về lĩnh vực đấu giá tài sản.

Kết quả: 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã cấp mới 04 thẻ Đấu giá viên; cấp đổi và thu hồi thẻ 01 trường hợp; ghi tên vào danh sách tập sự hành nghề đấu giá 01 người; thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Công ty đấu giá 01 trường hợp. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh có 03 tổ chức bán đấu giá được cấp phép hoạt động. Các tổ chức đấu giá tài sản đã tổ chức đấu giá thành 44 cuộc, làm lợi cho tổ chức, cá nhân 259.158.464.000 đồng.

e) Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. 06 tháng đầu năm 2024, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh đã thụ lý và giải quyết 12.228 lượt đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất.

f) Lĩnh vực hòa giải thương mại, trọng tài thương mại, thừa phát lại và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Quán triệt, chỉ đạo Hòa giải viên thương mại vụ việc trong quá trình hành nghề thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về hòa giải thương mại và pháp luật khác có liên quan. Tính đến thời điểm báo cáo, số hòa giải viên thương mại vụ việc đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh là 01 cá nhân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Trọng tài thương mại; Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án dân sự Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật trọng tài thương mại; Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh có 01 Trung tâm trọng tài thương mại với 05 Trọng tài viên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc quản lý đội ngũ hành nghề quản lý và thanh lý tài sản ở địa phương theo quy định tại Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Tính đến thời điểm báo cáo, số quản tài viên đăng ký hành nghề cá nhân trên địa bàn tỉnh là 02 cá nhân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại; Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 về việc phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. 6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp thực hiện đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại cho 01 người; thu hồi và cấp lại thẻ Thừa phát lại đối với 01 người; xóa đăng ký hành nghề và thu hồi thẻ Thừa phát lại đối với 01 người; cấp mới đăng ký hành nghề và cấp thẻ Thừa phát lại cho 01 trường hợp; thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho 03 Văn phòng. Các tổ chức Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh đã tiến hành lập 2.053 vi bằng, tổng đạt 1.000 văn bản của Tòa án, doanh thu đạt 1.267.154.000 đồng.

g) Lĩnh vực trợ giúp pháp lý

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024. Tham mưu Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 16/02/2024 về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch phối hợp số 596/KHPH-STP-CAT ngày 17/5/2024 giữa Sở Tư pháp và Công an tỉnh về phối hợp trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự...

Kết quả: 06 tháng đầu năm 2024, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước đã thực hiện 844 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 176 vụ việc, thụ lý trong kỳ 173 vụ việc, thực hiện tư vấn tại chỗ không thụ lý 495 vụ việc). Trong đó: Tham gia tố tụng 326 vụ việc, tư vấn 8 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 15 vụ việc, tư vấn tại chỗ 495 vụ việc. Tổng số vụ việc đã hoàn thành: 657 vụ việc. Trong đó: Tư vấn: 8 vụ việc, tham gia tố tụng 151 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 3 vụ việc, tư vấn tại chỗ 495 vụ việc.

Bên cạnh đó, Trung tâm đã tổ chức được 104 cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý, trong đó có 02 cuộc truyền thông cho người khuyết tật tại Trường Phục hồi chức năng và dạy nghề huyện Tiên Lữ; 02 cuộc truyền thông cho người khuyết tật tại Trường Phục hồi chức năng và dạy nghề huyện Khoái Châu; 33 cuộc truyền thông cho đối tượng trẻ em là học sinh tại các trường THCS; 67 cuộc truyền thông tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Thông qua các cuộc truyền thông đã thu hút 19.022 lượt người tham dự, thực hiện tư vấn trực tiếp tại các cuộc truyền thông là 495 lượt người thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý về các lĩnh vực pháp luật theo yêu cầu của người được trợ giúp pháp lý.

h) Kết quả công bố danh mục và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp

Trên cơ sở các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng Bộ tư pháp trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 09 quyết định: số 542/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1077/QĐ-UBND ngày 24/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư

pháp; số 1103/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1090/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1102/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoà giải thương mại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1112/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1092/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thừa phát lại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1115/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 1116/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tư vấn pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết xong 37 hồ sơ thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Công chứng 14; luật sư: 4; đấu giá tài sản: 5; thừa phát lại: 13; quản tài viên: 01. Việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết đảm bảo thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định.

i) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật, đăng tải kịp thời các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, các thông tin pháp lý, chủ trương phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử cơ quan, đơn vị..., tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư kịp thời tiếp cận với các văn bản pháp lý theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã cập nhật đầy đủ, chính xác 100% VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

6. Công tác xây dựng Ngành

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp thuộc UBND

huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp Hưng Yên; Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Tư pháp, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 về việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Tư pháp, giai đoạn 2024-2026.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Ngành Tư pháp theo hướng trẻ hoá đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ công chức, viên chức; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng công chức, viên chức; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra theo từng giai đoạn và hàng năm. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Ngành Tư pháp trong sạch, vững mạnh gắn với việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Công tác thanh tra:

Đã thực hiện xong 01 cuộc thanh tra đối với 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở là Phòng Công chứng số 1 gồm cả thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành về công chứng, chứng thực. Đang tiến hành thanh tra 01 cuộc chuyên ngành về công chứng, chứng thực đối với 01 tổ chức hành nghề công chứng (*Văn phòng Công chứng An Dũng*).

b) Công tác tiếp dân: Sở Tư pháp đã triển khai và thực hiện nghiêm các yêu cầu của Trung ương, của tỉnh trong việc triển khai, duy trì thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại địa điểm tiếp dân của Sở. Trong kỳ báo cáo tiếp 01 lượt công dân đến phản ánh, tuy nhiên nội dung không thuộc thẩm quyền, Sở Tư pháp đã trả lời, hướng dẫn công dân theo quy định của pháp luật.

c) Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

- Về khiếu nại: Tiếp nhận và xử lý 01/01 đơn khiếu nại việc công dân; nội dung công dân đề nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và công dân gửi đơn không có chữ ký của người làm đơn vì vậy thực hiện lưu đơn theo quy định.

- Về tố cáo: Tiếp nhận, xử lý 04/04 đơn tố cáo, với các nội dung liên quan đến giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi, đền bù dự án. Các nội dung công dân tố cáo trên đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Sở đã tiến hành chuyển 01 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định, thực hiện lưu 03 đơn do trùng lặp về nội dung và đã được trả lời 01 lần.

- Về đơn kiến nghị, phản ánh: Tiếp nhận và xử lý 08/08 đơn, đạt 100% với các nội dung phản ánh liên quan đến sai phạm trong thụ lý, xét xử vụ án dân sự; việc thi hành án dân sự chưa đảm bảo quy định, tranh chấp đất đai. Các nội dung trên đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Sở đã trả lời, hướng dẫn 01 đơn, chuyển 02 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, lưu 05 đơn do trùng lặp về nội dung theo quy định của pháp luật.

d) Công tác phòng, chống tham nhũng

Sở Tư pháp đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; đồng thời thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của Sở theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên. Thực hiện được 01 cuộc thanh tra về phòng, chống tham nhũng, được thực hiện đồng thời trong cuộc thanh tra hành chính và chuyên ngành đối với 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Phòng Công chứng số 1).

8. Công tác pháp chế

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Công văn số 237-CV/TU ngày 07/12/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường thực hiện công tác pháp chế và Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế ở địa phương, Sở Tư pháp thường xuyên rà soát, cập nhật số lượng và lập danh sách công chức làm công tác xây dựng văn bản và cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành tỉnh để củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả của hoạt động pháp chế trên địa bàn tỉnh. Qua kết quả rà soát, số cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành tỉnh là 19 người, đáp ứng cho công tác xây dựng chính sách, soạn thảo VBQPPL của tỉnh.

Thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, Sở Tư pháp đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện ở địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung kết quả đạt được

6 tháng đầu năm 2024, Ngành Tư pháp Hưng Yên tiếp tục triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực công tác, quản lý. Công tác xây dựng và thẩm định VBQPPL đã đi vào nề nếp, các văn bản thẩm định có chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL được tiến hành thường xuyên, kịp thời, hiệu quả. Công tác PBGDPL được tăng cường và phát huy được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành; công tác TGPL được đẩy mạnh; công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước, luật sư, công chứng, giám định được thực hiện đúng quy định, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng nhu cầu của nhân dân; việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Tổ chức bộ máy của Ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được củng cố, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tư pháp, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện công tác tư pháp ở địa phương còn gặp một số tồn tại, hạn chế, bất cập như:

- Hiện nay phần mềm dịch vụ công liên thông và phần mềm hộ tịch của Bộ Tư pháp đều chưa có chức năng thống kê hồ sơ 02 thủ tục hành chính liên thông, vì vậy công chức làm công tác này phải thực hiện thống kê thủ công thông qua hệ thống một cửa điện tử của tỉnh. Việc thống kê như vậy mất nhiều thời gian, bên cạnh đó số liệu của hệ thống một cửa chưa đồng bộ kịp thời, khó đảm bảo việc báo cáo trước 8h30 sáng ngày hôm sau.

- Hệ thống phần mềm quản lý Lý lịch tư pháp dùng chung thường xuyên xảy ra lỗi không tra cứu được ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công việc của công chức.

- Tại thao tác tích hợp chuyển hồ sơ để tra cứu trong cơ sở dữ liệu của Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia đối với trường tra cứu tại Sở Tư pháp và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia còn chậm. Có trường hợp phải mất 1 hoặc 2 ngày không thực hiện chuyển hồ sơ tra cứu lên Trung tâm được. Đối với các trường hợp đề nghị cấp Phiếu Lý lịch tư pháp có thông tin án tích, việc phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc trả lời, cung cấp thông tin để Sở Tư pháp thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp còn chậm so với thời hạn quy định.

- Mẫu Phiếu lý lịch tư pháp số 2 hiện nay không còn phù hợp với quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại mục ghi chú của Phiếu lý lịch tư pháp số 2 hiện nay theo quy định đối với trường hợp xét xử theo thủ tục phúc thẩm, Sở Tư pháp sẽ ghi giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm hoặc sửa bản án hình sự sơ thẩm tùy theo nội dung của Bản án hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên tại trường cập nhật kết quả tra cứu xác minh thì không có trường nhập thông tin, vì vậy Sở Tư pháp phải đánh thủ công sau khi xuất file excel, như vậy nội dung giữa Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử và bản giấy là không thống nhất.

- Việc triển khai áp dụng phần mềm trong đăng ký hộ tịch còn gặp một số khó khăn như: hệ thống đường truyền mạng đôi khi bị lỗi; công chức làm công tác hộ tịch của một số xã thường xuyên được luân chuyển chưa được tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ và chưa được tập huấn sử dụng phần mềm nên còn lúng túng...

- Khi sử dụng phần mềm hộ tịch trong quản lý hộ tịch việc nhập dữ liệu cũ về địa danh không đảm bảo được. Nhiều địa danh cũ không nhập được dẫn đến khó khăn cho việc lưu trữ nhập bù dữ liệu hộ tịch cũ.

- Việc sử dụng phần mềm và mẫu ban hành chưa thống nhất dẫn đến chất lượng đăng ký hộ tịch còn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn công việc.

Việc kiểm soát hồ sơ đăng ký lại khai sinh của một số địa phương còn bị hạn chế, hồ sơ đăng ký lại việc sinh thiếu giấy tờ căn cứ, văn bản xác minh tại cơ quan công an. Hồ sơ đăng ký lại chưa đảm bảo quy định vì một số đối tượng đăng ký là người cao tuổi không có hồ sơ lưu trữ chứng minh quan hệ cha mẹ con, thông tin trong các giấy tờ không thống nhất với nhau rất khó khăn cho công chức thực hiện nhiệm vụ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL trên địa bàn tỉnh; văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc và theo dõi việc xử lý các văn bản qua kiểm tra phát hiện có dấu hiệu vi phạm của các sở, ngành, địa phương. Cập nhật 100% VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2. Công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

- Tiếp tục làm tốt nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.⁵

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý. Tiến hành tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật giữa Sở Tư pháp với các đơn vị: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh...; tổng kết Chương trình phối hợp số 4144/CTr-BTP-TWĐTN ngày 28/10/2018 của Bộ Tư pháp và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục phát huy tốt chức năng là Cơ quan Thường trực, tích cực tham mưu cho Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và các Ban Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp; hướng dẫn địa phương thực hiện nội dung tiêu chí sửa đổi về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao theo quy định Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Tổ chức các hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát...đối với các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 theo Quyết định số 91/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Tổ chức hoạt động kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh.

4. Công tác hành chính tư pháp

- Tiến hành tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 -2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Quyết định số 915/QĐ-BTP ngày 27/5/2024 của Bộ Tư pháp và Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 06/6/2024 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh việc giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch trên môi trường điện tử, nhất là 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2030; Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, đẩy mạnh hoạt động liên ngành nhằm tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi; đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường hoạt động cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 18/01/2024 về triển khai thực hiện công tác bồi thường Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh, chú trọng công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để nắm thực chất tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường; đẩy mạnh công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công tác hộ tịch, chứng thực; tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký và quản lý hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi đối với cấp huyện và cấp xã...

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1450/QĐ-TTg ngày 24/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024; Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ về hoạt động hỗ trợ tư pháp...

6. Công tác pháp chế

Phối hợp với sở, ngành tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

7. Công tác khác

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 18/01/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết 01, 02 của Chính phủ; Chương trình hành động số 17/CTr-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2024 của tỉnh Hưng Yên và Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Trân trọng báo cáo Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm